



VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ “NƯỚC LẤY DÂN LÀM GỐC” VÀO XÂY DỰNG “THỂ TRẦN LÒNG DÂN”, CÙNG CỐ QUỐC PHÒNG, BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

TRỊNH VĂN QUYẾT*

Tư tưởng “nước lấy dân làm gốc”⁽¹⁾ của Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí đặc biệt quan trọng, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng ta. Tư tưởng đó là sự kế thừa, phát huy truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước, giữ nước của dân tộc và quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về vai trò của nhân dân trong lịch sử; cần tiếp tục được vận dụng sáng tạo vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về “nước lấy dân làm gốc”

Tư tưởng “nước lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trên hai phương diện cơ bản: Một là, Người chỉ rõ, mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân; phải tôn trọng và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, vì nhân dân phục vụ. Bởi lẽ, nhân dân là người chủ thực sự của đất nước, là lực lượng lao động cơ bản của xã hội, chủ thể sáng tạo lịch sử; là lực lượng quyết định sự thành bại của cách mạng; nếu không có quần chúng nhân dân thì không có lịch sử nào cả. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải

là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào”⁽²⁾. Hai là, phát huy trách nhiệm của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, Người yêu cầu mỗi tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên phải gần dân, lắng nghe dân, thấu hiểu dân để đề ra chủ trương, chính sách đúng đắn, hợp lòng dân và tổ chức, lãnh đạo, động viên nhân dân thực hiện. Khi trở thành đảng cầm quyền, tất cả đường lối, chủ trương của Đảng đều phải nhằm nâng cao đời sống của nhân dân, trước hết là làm cho nhân dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, được

* Trung tướng, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 501

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sdd*, t. 12, tr. 672

học hành. Cán bộ, đảng viên phải gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phải lấy việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là mục đích, lẽ sống, niềm vui, hạnh phúc của mình, “tuyệt đối không được lên mặt “quan cách mạng” ra lệnh ra oai”⁽³⁾. Có như vậy, “gốc” mới vững, mới bảo đảm cách mạng đi đến thắng lợi.

Trong lĩnh vực quân sự, với tư tưởng “nước lấy dân làm gốc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, lực lượng tham gia hoạt động quân sự là toàn dân; bởi vì, sức mạnh của nhân dân là vô cùng to lớn, có vai trò quyết định đến thắng lợi. Theo Người, mọi người dân đều có thể tham gia hoạt động trên lĩnh vực quân sự, không phân biệt giới tính, độ tuổi; tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã hội đều tham gia đánh giặc bằng mọi vũ khí, từ thô sơ đến hiện đại, bằng mọi cách đánh trên các địa bàn chiến lược. Chúng ta tiến hành đánh địch bằng mọi lực lượng, như bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, kết hợp giữa chiến tranh du kích và chiến tranh chính quy, kết hợp giữa đánh lớn, đánh vừa, đánh nhỏ,... Người nói: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc”⁽⁴⁾. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: “31 triệu đồng bào ta ở cả hai miền, bất kỳ già trẻ, gái trai, phải là 31 triệu chiến sĩ anh dũng diệt Mỹ, cứu nước, quyết giành thắng lợi cuối cùng”⁽⁵⁾.

Tư tưởng “nước lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh có giá trị to lớn cả về lý luận và thực tiễn, góp phần làm phong phú kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử. Đồng thời, tư tưởng đó của Người còn là cơ sở quan trọng để Đảng ta đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, lấy quyền lợi, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, của Tổ quốc làm mục tiêu phấn đấu; tổ chức, giáo dục, rèn luyện Đảng trong sạch, vững mạnh, thực sự là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Nhờ đó, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhận được sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, giành được những thắng lợi vẻ vang trong lịch sử, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn lịch sử dân tộc Việt Nam cho thấy, đất nước thịnh hay suy, mạnh hay yếu, có giữ được giang sơn gấm vóc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc hay không đều phụ thuộc vào “lòng dân”, vào việc xây dựng “thế trận lòng dân”. Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn đã nói, “Khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc. Đó là thượng sách giữ nước”; Nguyễn Trãi khẳng định, “Chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”. Trong thời đại Hồ Chí Minh, tư tưởng “nước lấy dân làm gốc” của Người là gốc rễ, là cơ sở, nền tảng hình thành đường lối chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, độc đáo, sáng tạo, góp phần quan trọng vào việc phát huy sức mạnh

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 13, tr. 67

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 534

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 412

tổng hợp để đánh bại mọi kẻ thù xâm lược. Từ thực tiễn đó, Đảng ta xác định xây dựng “thế trận lòng dân” làm nền tảng để phát huy sức mạnh của toàn dân tộc trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tại Đại hội X của Đảng, lần đầu tiên thuật ngữ “thế trận lòng dân” được ghi trong Văn kiện Đại hội, đó là: “Xây dựng “thế trận lòng dân” làm nền tảng phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc”⁽⁶⁾. Kế thừa quan điểm đó, Đại hội XI, Đại hội XII và Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Xây dựng “*thế trận lòng dân*”, *thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân* vững chắc làm nền tảng cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc”⁽⁷⁾.

“Thế trận lòng dân” thực chất là trạng thái chính trị, tinh thần của người dân, được biểu hiện ở tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, sự tin tưởng của nhân dân vào chế độ, vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Trạng thái đó được xây dựng vững chắc, trở thành “thế trận”, sẵn sàng để huy động, sử dụng, tạo thành sức mạnh tổng hợp nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Xây dựng “thế trận lòng dân” là thực hiện đồng bộ các giải pháp về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, làm cho dân no, dân yên, dân tin yêu Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là sự phát triển tư duy lý luận của Đảng về “lòng dân”, “nước lấy dân làm gốc”, là quan điểm, chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân. Sự phát triển đó đã khơi dậy, tập hợp, quy tụ và phát huy thế mạnh, sức mạnh của từng nhân tố tạo nên “thế trận lòng dân”; là một trong những bí quyết làm nên thành công của cách mạng Việt Nam.

Trong những năm qua, nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của “thế trận lòng dân”,

Đảng, Nhà nước ta, các cấp, các ngành luôn đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân về truyền thống yêu nước Việt Nam, về đường lối, quan điểm của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời, ban hành nhiều chủ trương, đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Nhờ đó, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁽⁸⁾.

Đảng, Nhà nước luôn chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; đẩy mạnh xây dựng, chinh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,... Do vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, vào công cuộc đổi mới và triển vọng phát triển tốt đẹp của đất nước; tin tưởng vào lực lượng vũ trang; lòng yêu nước, ý thức tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, tính năng động, sáng tạo của con người Việt Nam được phát huy và nâng cao; thế và lực của đất nước không ngừng được tăng cường, củng cố ngày càng vững chắc.

(6) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 109

(7), (8) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 49, 25

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, chủ yếu là nguyên nhân chủ quan, việc xây dựng “thế trận lòng dân” có mặt còn hạn chế; “một số chính sách chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, nhiều bức xúc chưa được giải quyết; quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi bị vi phạm”⁽⁹⁾. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức chưa được khắc phục có hiệu quả, làm giảm sút sức chiến đấu của Đảng và suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi chưa được chú trọng, phát huy đầy đủ,... Những hạn chế đó làm cho “lòng dân”, hay nói cách khác là tư tưởng, tâm trạng của một bộ phận nhân dân có những bức xúc, gây ra ảnh hưởng tiêu cực tới sự đồng thuận xã hội, làm suy giảm sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục xây dựng “thế trận lòng dân”, củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới

Trong những năm tới, tình hình khu vực, thế giới tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Biển Đông và vùng biển Tây Nam đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nhân tố gây mất ổn định. Đối với nước ta, sau hơn 35 năm đổi mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Song, đất nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng chỉ ra vẫn tồn tại, thậm chí có mặt

còn gay gắt hơn. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ tuy đã được ngăn chặn bước đầu, song còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch đẩy mạnh chống phá cách mạng nước ta trên tất cả các lĩnh vực, bằng nhiều âm mưu, thủ đoạn, chiến lược “diễn biến hòa bình” rất tinh vi, xảo quyệt; trong đó, chúng tìm mọi cách để chia rẽ quan hệ giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước và các cấp ủy, chính quyền cũng như thực hiện mưu đồ ly tán lòng dân, nhất là lòng dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo đạo, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn và vùng căn cứ cách mạng được coi là trọng điểm chống phá của chúng. Tình hình trên đặt ra nhiều vấn đề mới, với yêu cầu cao hơn, nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, nhất là tư duy lý luận, có quyết tâm chính trị cao, đề ra chủ trương, giải pháp đúng đắn, hiệu quả để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới; trong đó, yêu cầu đặt ra cấp thiết hiện nay là cần quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về “nước lấy dân làm gốc” vào xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân”, củng cố quốc phòng, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; cụ thể như sau:

Thứ nhất, quán triệt, nâng cao nhận thức và vận dụng sáng tạo tư tưởng “nước lấy

(9) Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2013, tr. 38

dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc trên từng địa bàn và trong cả nước.

Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục cho mọi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân thấm nhuần tư tưởng, quan điểm “nước lấy dân làm gốc” của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng của quần chúng nhân dân - người làm nên lịch sử, nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về đường lối, chủ trương, chính sách quốc phòng của Đảng, Nhà nước, nhất là đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đường lối tiến hành chiến tranh nhân dân, bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới; hiện thực hóa tư duy mới về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa” theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục thường xuyên với giáo dục theo chuyên đề, gắn với các sự kiện chính trị lớn của đất nước; phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng, phương tiện thông tin - truyền thông và thiết chế văn hóa ở cơ sở. Thường xuyên củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề cốt lõi nhất để xây dựng “thế trận lòng dân”, củng cố quốc phòng, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

Thứ hai, xây dựng, chinh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; có đường lối cách mạng, đường lối quân sự, quốc phòng đúng đắn.

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng, chinh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Tăng cường quán triệt, thực hiện tốt các kết luận, nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chinh đốn Đảng⁽¹⁰⁾, thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đảng đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, khoa học, phù hợp. Đường lối cách mạng đó là sự hội tụ ý chí của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, nhất là phải phù hợp với nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân. Đây là một trong những vấn đề căn cốt nhất để Đảng ta tập hợp, hiệu triệu nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện mọi nhiệm vụ cách mạng. Đường lối cách mạng của Đảng phải xuất phát từ thực tiễn của đất nước, tôn trọng quy luật khách quan. Mỗi cán bộ, đảng viên và toàn Đảng phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận,

(10) Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18-5-2021, của Bộ Chính trị, “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-10-2021, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về đẩy mạnh xây dựng, chinh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16-6-2022, Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, “Về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”.

trí tuệ; nâng cao năng lực dự báo; biết lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, luôn hành động vì lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, kết hợp với tiếp thu, học tập những kinh nghiệm trên thế giới để xây dựng chủ trương, đường lối phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Đảng đề ra đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo, làm cơ sở khơi dậy, động viên và phát huy sức mạnh của toàn dân, khai thác sức mạnh của đoàn kết quốc tế để củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Đường lối đó thể hiện rõ tư tưởng “nước lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó là đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đường lối chiến tranh nhân dân; sức mạnh quốc phòng bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh của toàn dân; lực lượng bảo vệ Tổ quốc là lực lượng toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang nhân dân là nòng cốt. Đường lối đó là sự tiếp thu, phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam, lý luận quân sự của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tinh hoa quân sự thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Thứ ba, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Quan triệt quan điểm phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, Đảng, Nhà nước cần đổi mới mạnh mẽ và thực hiện có hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước; giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển của đất nước, nhất là về thể chế,

chính sách,... Chú trọng đẩy mạnh phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, mức sống để nhân dân ổn định cuộc sống trên từng khu vực, địa bàn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và vùng đặc biệt khó khăn. Trong quá trình thực hiện, Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành cần có chủ trương, cơ chế, chính sách phù hợp, ưu tiên những vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số bằng những chương trình, dự án kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh. Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân.

Chú trọng xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức, pháp luật, truyền thống quê hương, đất nước; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào, ý chí tự lực, tự cường, lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc. Với quan điểm con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển, Đảng, Nhà

nước tiếp tục hoàn thiện chủ trương, chính sách xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và hiện đại; qua đó, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ tư, chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Đảng, Nhà nước cần đổi mới, đa dạng hóa các hình thức vận động quần chúng nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức phong phú, sáng tạo, làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân quán triệt sâu sắc tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về vai trò to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, về đường lối, chủ trương xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo sự đồng thuận cao về nhận thức và hành động trong toàn xã hội. Thực hiện tốt chủ trương tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài. Thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc, tạo mọi điều kiện để các dân tộc trong đại gia đình dân tộc Việt Nam cùng phát triển; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Tôn trọng và

bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân theo quy định của pháp luật. Bảo đảm công bằng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích xã hội. Chăm lo xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động nhân dân. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch tìm cách chia rẽ nội bộ nhân dân, chia rẽ Đảng với nhân dân, chia rẽ nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước khác, mưu toan phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam.

Đảng, Nhà nước cần tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ. Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức để nhân dân noi theo. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân.

Thứ năm, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững

chắc; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt cho toàn dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Đảng, Nhà nước thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 3-5-2007, của Bộ Chính trị khóa X, “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới”. Trong đó, coi trọng giáo dục chủ nghĩa yêu nước, tình yêu quê hương, đất nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; nhận diện rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, về đối tác, đối tượng của cách mạng Việt Nam,... để làm cho mọi người dân, mọi tổ chức đều có trách nhiệm, nghĩa vụ tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân Việt Nam và nền quốc phòng toàn dân. Chú trọng phát huy vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là cơ sở, nhân tố cơ bản làm nên sức mạnh vô địch của nền quốc phòng toàn dân, của chiến tranh nhân dân Việt Nam. Gắn xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh với xây dựng nền an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc với xây dựng thế trận an ninh nhân dân.

Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm

2025, cơ bản xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; thực sự là nòng cốt trong công tác quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân phải có quan điểm quần chúng đúng đắn; thường xuyên nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt để huy động tối đa “tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân”⁽¹¹⁾; đồng thời, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, vì nhân dân chiến đấu, vì nhân dân phục vụ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “nước lấy dân làm gốc” là chân lý, được Người đúc kết từ thực tiễn hoạt động cách mạng; trên cơ sở tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lê-nin, truyền thống, tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại; là cơ sở quan trọng để Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đường lối cách mạng đúng đắn; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn bó mật thiết với nhân dân, vì nhân dân phục vụ; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp cách mạng. Hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong giai đoạn mới, đòi hỏi Đảng ta, toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần sâu sắc, vận dụng sáng tạo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh vào xây dựng “thế trận lòng dân”, củng cố quốc phòng, cũng như trong các lĩnh vực, nhiệm vụ cách mạng; tiếp tục phát huy hơn nữa sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. □

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 81